

BỘ Y TẾ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
(ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG)**

TÊN NGÀNH: DƯỢC LÝ VÀ DƯỢC LÂM SÀNG

Pharmacology and Clinical Pharmacy

MÃ NGÀNH: 8720205

TRÌNH ĐỘ: THẠC SĨ

Cần Thơ, năm 2022

BỘ Y TẾ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
(ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG)**

TÊN NGÀNH: DƯỢC LÝ VÀ DƯỢC LÂM SÀNG
Pharmacology and Clinical Pharmacy

MÃ NGÀNH: 8720205

TRÌNH ĐỘ: THẠC SĨ

Cần Thơ, năm 2022

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 4013/QĐ-ĐHYDCT ngày 29 tháng 12 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ)

Tên chương trình:

- + Tiếng Việt: Dược lý và dược lâm sàng
- + Tiếng Anh: Pharmacology and Clinical Pharmacy

Trình độ: Thạc sĩ

Văn bằng tốt nghiệp: Thạc sĩ Dược học (Dược lý và dược lâm sàng)

Mã ngành đào tạo: 8720205

Thời gian đào tạo: 2 năm (thời gian kéo dài tối đa không vượt quá 2 lần thời gian học tập chuẩn toàn khoá)

Loại hình đào tạo: Chính qui tập trung

Số tín chỉ yêu cầu: 60 tín chỉ

Khoa quản lý: Khoa Dược

Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt

Chứng nhận chất lượng: không

Website: Ctump.edu.vn

Ngày ban hành: 29-12-2022

MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Mục tiêu chung

Đào tạo Thạc sĩ Dược lý – Dược lâm sàng dành cho những người tốt nghiệp đại học với mục tiêu trang bị những kiến thức sau đại học và nâng cao kỹ năng thực hành nghề nghiệp, nhằm tăng cường số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ khoa học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội, khoa học công nghệ của đất nước.

Dược sĩ trình độ Thạc sĩ Dược lý – Dược lâm sàng phải có trình độ chuyên môn cho cả về lý thuyết và kỹ năng thực hành, có năng lực sáng tạo trong nghiên cứu, có khả năng nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn, phát hiện và giải quyết những vấn đề về khoa học công nghệ.

Mục tiêu cụ thể

1. Có kiến thức khoa học cơ bản và kiến thức chuyên sâu về dược học cơ sở.
2. Có kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về khoa học quản lý và thực hiện công tác dược lâm sàng tại các bệnh viện.
3. Có kiến thức cơ bản về pháp luật đại cương và pháp luật y tế, hiểu và áp dụng đúng các qui định của pháp luật vào thực tế công tác dược lý và dược lâm sàng.
4. Có kỹ năng độc lập trong thực hiện các đề án về lĩnh vực dược lý – dược lâm sàng.
5. Có thái độ tự học tập, nâng cao trình độ chuyên môn theo yêu cầu của công tác và tham gia hướng dẫn, đào tạo cho các loại hình nhân lực dược khác.

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

PLO1. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ những yêu cầu nghề nghiệp, chịu trách nhiệm với xã hội.

PLO2. Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin vào các tình huống thuộc lĩnh vực chuyên môn và ngoại ngữ đạt tối thiểu bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho VN hoặc văn bằng tương đương.

PLO3. Có khả năng thực hiện nghiên cứu khoa học, vận dụng được các phương pháp nghiên cứu khoa học để thực hiện và phát triển nghề nghiệp.

PLO4. Tham gia xây dựng các mô hình dược lý thực nghiệm và bộ công cụ trong đánh giá sử dụng thuốc.

PLO5. Phân tích được việc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý trong điều trị.

PLO6. Xây dựng kế hoạch giám sát, hạn chế sự cố y khoa và phản ứng có hại của thuốc trong cơ sở điều trị.

PLO7. Hướng dẫn thực hiện được các nguyên tắc thực hành tốt trong dược lâm sàng bệnh viện.

PLO8. Tập huấn, đào tạo về dược lý và dược lâm sàng cho cán bộ y tế.

KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA

TT	Khối lượng học tập	Tín chỉ
1	Học phần chung	10
2	Học phần cơ sở, hỗ trợ	9
3	Học phần chuyên ngành	35
4	Đề án	6
Tổng cộng		60

- Thời gian học tập trung trong 2 năm.
- Khối lượng học tập: 60 tín chỉ.
- Một tín chỉ lý thuyết = 15 tiết học trên lớp và 30 tiết tự học.
- Một tín chỉ thực hành = 30-45 tiết.
- Mỗi tiết giảng dạy trong 50 phút

TUYỂN SINH

Thực hiện theo đúng quy định (theo điều 5, 6, 7, 8 Quyết định Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ số 1071/2016 ngày 30/5/2016 và điều 5, 6, 7, 8 Quyết định Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường ĐHYDCT, QĐ số 2844/2021 ngày 30/11/2021).

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SAU ĐẠI HỌC (CAO HỌC ĐƯỢC LÝ- ĐƯỢC LÂM SÀNG)

STT	Khối lượng học tập	Số tín chỉ	Phân bố tín chỉ	
			LT	TH
1	Các môn chung	10	9	1
2	Các môn cơ sở, hỗ trợ	9	5	4
3	Các môn chuyên ngành	35	14	21
Tổng		54	28	26
4	Đề án	6		6
Tổng cộng		60	28	32

- Thời gian học tập trung trong 2 năm.
- Khối lượng học tập: 60 tín chỉ.
- Một tín chỉ lý thuyết = 15 tiết học trên lớp và 30 tiết tự học.
- Một tín chỉ thực hành = 30-45 tiết.
- Mỗi tiết giảng dạy trong 50 phút.

Chương trình chi tiết

TT	Mã số học phần	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố	
				LT	TH
A. Học phần chung			10	9	1
1	CB03011	Triết học	3	3	0

TT	Mã số học phần	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố	
				LT	TH
2	CB01031	Ngoại ngữ	4	4	0
3	YT00031	PPNCKH	3	2	1
B. Học phần cơ sở, hỗ trợ			9	5	4
Học phần cơ sở			6	4	2
1	YY04031	Sinh lý	3	2	1
2	DK03021	Dược động học	3	2	1
Học phần hỗ trợ			3	1	2
1	DK03421	Dược lý phân tử	3	1	2
C. Học phần chuyên ngành			35	14	21
1	DK03121	Thông tin thuốc và cảnh giác dược	5	2	3
2	DK03061	Đánh giá và quản lý tương tác thuốc	5	2	3
3	DK03051	Chăm sóc dược	5	2	3
4	DK03101	Sử dụng thuốc trong điều trị	5	2	3
5	DK03081	Quản lý dược bệnh viện	5	2	3
6	DK03411	Sử dụng kháng sinh trong bệnh viện	5	2	3
7	DK03141	Thực hành dược lâm sàng tại bệnh viện	5	2	3
D. Đề án			6		6
Tổng cộng			60	28	32

CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC

Phần	Tín chỉ	PLOs								
		1	2	3	4	5	6	7	8	
A	Học phần chung	10								
1	Triết học	3	M,A	I	R,A	-	-	-	-	-
2	Ngoại Ngữ	4	I	M, A	R	-	-	-	-	-
3	Phương pháp Nghiên cứu khoa học	3	I	I	M,A	I	I	I	I	R
B	Học phần cơ sở	6								
1	Sinh lý	3	-	M	R	M,A	R	I	I	I

2	Dược động học	3	-	R	M	-	M	-	-	-
C	Học phần hỗ trợ	3								
1	Dược lý phân tử	3	-	R	M	-	M	-	-	-
D	Học phần chuyên ngành	35								
1	Thông tin thuốc và Cảnh giác dược	5	I	R	-	-	R,A	M,A	R	I
2	Đánh giá và Quản lý tương tác thuốc	5	I	R	-	M,A	-	M,A	-	I
3	Chăm sóc Dược	5	I	R	-	-	R	M,A	R,A	I
4	Sử dụng thuốc trong điều trị	5	I	R	-	-	M,A	R,A	-	R
5	Quản lý dược bệnh viện	5	R	R	-	-	-	R	M,A	R
6	Sử dụng kháng sinh bệnh viện	5	I	R	-	I	M,A	M,A	-	R
7	Thực hành Dược lâm sàng bệnh viện	5	I	R	-	-	M,A	R,A	I	R
E	Đề án	6								
1	Đề án	6	R	R	M,A	R,A	R,A	R	-	M,A
Tổng		60								

MÔ TẢ HỌC PHẦN

STT /Mã số HP	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần
1. Kiến thức giáo dục đại cương			
1	CB03011	Triết học	Kiến thức khái lược về lịch sử triết học, kiến thức cơ bản của các học thuyết ảnh hưởng đến đời sống, kiến thức nâng cao thuộc lĩnh vực tự nhiên, công nghệ.
2	CB01031	Ngoại Ngữ	Từ vựng, cấu trúc ngữ pháp và các kỹ năng giao tiếp liên quan đến các chủ điểm liên quan đến y học cấp cứu, sản khoa, huyết học, da liễu, phẫu thuật, tim mạch, hô hấp và thuốc.
3	YT00031	PPNCKH	Học phần cung cấp các kiến thức về nội dung cơ

STT /Mã số HP	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần
			bản và nâng cao về nghiên cứu khoa học sức khỏe như: xác định phân tích vấn đề nghiên cứu, mục tiêu, biến số nghiên cứu, tổng quan tài liệu, thiết kế nghiên cứu, cách chọn mẫu nghiên cứu, phân tích số liệu, trình bày và báo cáo kết quả, vấn đề đạo đức trong nghiên cứu.
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			
2.1. Kiến thức cơ sở, hỗ trợ			
1	YY04031	Sinh lý	Trình bày được cơ chế hoạt động của một số cơ quan trong cơ thể. Phân tích được kết quả của một số thăm dò chức năng đánh giá hoạt động của các cơ quan. Ứng dụng được sinh lý học trong thực hành lâm sàng.
2	DK03021	Dược động học	Phân tích được các quá trình dược động học của thuốc trong cơ thể. Phân tích được các thông số dược động học của thuốc. Phân tích được ảnh hưởng của những thay đổi về sinh lý và bệnh lý đến dược động học của một thuốc. So sánh được các mô hình dược động học. Giải thích được các nguyên nhân gây tương tác thuốc trong dược động học. Xây dựng đúng quy trình theo dõi nồng độ thuốc trong trị liệu. Áp dụng thiết kế chế độ liều trên những bệnh nhân cụ thể.
3	DK03421	Dược lý phân tử	Trình bày được các đích tác dụng khác nhau của thuốc thông qua cơ chế truyền tin nội bào, qua trung gian receptor, các kênh vận chuyển, enzym, transporter, bơm và các cơ chế phân tử liên quan. Vận dụng các kiến thức dược lý phân tử để giải thích tác dụng điều trị của các nhóm trị liệu, sự khác biệt giữa các thuốc trong cùng

STT /Mã số HP	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần
			một nhóm liên quan đến việc lựa chọn thuốc trên lâm sàng. Phân tích được một số đích tác dụng mới có triển vọng đang được nghiên cứu để định hướng cho sự phát triển các nhóm thuốc mới.
2.2. Kiến thức chuyên ngành			
1	DK03121	Thông tin thuốc và Cảnh giác dược	Vận dụng được cách tìm kiếm và đánh giá các nguồn thông tin thuốc cấp 3. Tìm kiếm và phân tích được các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị trong thực hành lâm sàng. Thực hiện được các hoạt động thông tin thuốc trong cảnh giác dược. Trình bày được các hoạt động Cảnh giác dược tại Việt Nam. Thực hiện được các hoạt động cảnh giác dược tại các cơ sở khám, chữa bệnh, trong sử dụng thuốc y học cổ truyền và hệ thống cung ứng thuốc.
2	DK03061	Đánh giá và Quản lý Tương tác thuốc	Phân tích cơ chế của các tương tác thuốc theo dược động học và dược lực học. Đánh giá hậu quả và các yếu tố nguy cơ của các tương tác thuốc. Áp dụng được các biện pháp giúp hạn chế nguy cơ và hậu quả của tương tác thuốc trong thực hành lâm sàng. Sử dụng hiệu quả một số công cụ hỗ trợ tra cứu tương tác thuốc.
3	DK03051	Chăm sóc dược	Xác định mục tiêu, nguyên tắc điều trị, cách thiết lập phác đồ điều trị cho một số bệnh mạn tính hoặc đối tượng đặc biệt. Tư vấn hiệu quả cho trong chăm sóc dược cho bệnh nhân. Phân tích tình huống lâm sàng theo trình tự SOAP. Lập kế hoạch chăm sóc dược cho bệnh nhân trong điều trị một số bệnh mạn tính hoặc đối

STT /Mã số HP	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần
			tượng đặc biệt.
4	DK03081	Quản lý dược bệnh viện	Vị trí, chức năng, nhiệm vụ khoa dược bệnh viện, phương thức quản lý nội khoa dược bệnh viện, mối quan hệ với các khoa phòng khác, cách quản lý công tác dược lâm sàng, các qui định của pháp luật Việt Nam liên quan
5	DK03411	Sử dụng kháng sinh trong bệnh viện	Trình bày chiến lược sử dụng kháng sinh thích hợp và chương trình quản lý kháng sinh trong bệnh viện. Phân tích được vai trò của PK/PD trong việc lựa chọn kháng sinh và điều trị kháng sinh theo kinh nghiệm. Hiệu chỉnh được liều kháng sinh theo nguyên tắc dược động học và dược lực học.
6	DK03101	Sử dụng thuốc trong điều trị	Phân tích được định nghĩa, đặc điểm dịch tễ, nguyên nhân và cơ chế bệnh sinh, yếu tố nguy cơ, đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, chẩn đoán và phân loại của một số bệnh thường gặp. Xác định được mục tiêu và nguyên tắc điều trị một số bệnh thường gặp. Tư vấn được cho bệnh nhân về các biện pháp điều trị không dùng thuốc, cách giám sát và theo dõi một số bệnh thường gặp. Hướng dẫn được việc lựa chọn và sử dụng thuốc tối ưu để điều trị một số bệnh thường gặp cho nhân viên y tế và bệnh nhân dựa trên các hướng dẫn điều trị của Bộ Y tế và các tổ chức uy tín ở Việt Nam và trên thế giới.

STT /Mã số HP	Mã HP	Tên học phần	Nội dung cần đạt được của từng học phần
7	DK03141	Thực hành dược lâm sàng tại bệnh viện	Cung cấp kiến thức về các kỹ năng giao tiếp trong thực hành dược lâm sàng để hướng dẫn cho bệnh nhân sử dụng thuốc một cách hợp lý, an toàn và hiệu quả. Và các kỹ năng thực hành dược lâm sàng tại bệnh viện hướng tới đảm bảo thực hiện chế độ thực hành nhà thuốc/hiệu thuốc tốt. Bên cạnh, học viên có thể phân tích được đơn thuốc, các tình huống lâm sàng cụ thể.
3. Đề án			
Tổng cộng			

CƠ HỘI VIỆC LÀM SAU TỐT NGHIỆP

- Tại các bệnh viện, trung tâm y tế: Có nhiệm vụ đảm bảo chất lượng và hướng dẫn sử dụng thuốc. Đồng thời, các Dược sĩ sẽ tham vấn với bác sĩ trong việc kê toa, cảnh báo tương tác trong quá trình điều trị và hướng dẫn bệnh nhân cách sử dụng thuốc đúng liều và an toàn nhất.
- Tại các trường cao đẳng, đại học đào tạo về y dược: Nếu có kỹ năng sư phạm và trình độ chuyên môn thì có thể công tác, giảng dạy trực tiếp tại nơi mình làm việc.
- Kinh doanh thuốc: khi có chứng chỉ hành nghề dược có thể tự mở quầy thuốc, cửa hàng thuốc kinh doanh hoặc làm việc tại các cơ sở bán lẻ (nhà thuốc), bán buôn (công ty phân phối) hay công ty xuất – nhập khẩu thuốc.

CƠ HỘI HỌC TẬP NÂNG CAO

Người học sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Thạc sĩ Dược lý và dược lâm sàng (định hướng ứng dụng) được nâng cao khả năng tự học, kỹ năng thực hành chuyên sâu về lĩnh vực Dược lý- dược lâm sàng, có đầy đủ năng lực để tham gia xét tuyển học Chuyên khoa II các chuyên ngành thuộc ngành dược học; có thể đăng ký tham gia xét tuyển và học tập Nghiên cứu sinh các chuyên ngành thuộc ngành dược học hoặc các ngành khoa học sức khỏe khác trong và ngoài nước.